

KẾ HOẠCH
**Xây dựng vùng sản xuất cây ăn trái đạt tiêu chuẩn VietGAP
trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2022 - 2025**

Thực hiện Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch “Xây dựng vùng sản xuất cây ăn trái đạt tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn TP. Cần Thơ giai đoạn 2022 - 2025”, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển sản xuất cây ăn trái chủ lực theo vùng chuyên canh tập trung; tổ chức lại sản xuất theo hướng tiên tiến, hiện đại gắn với bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn; nâng cao giá trị sản xuất và giá trị gia tăng của sản phẩm, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm đảm bảo chất lượng phục vụ cho tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng vùng cây ăn trái chủ lực của thành phố đạt chứng nhận VietGAP hoặc tương đương với diện tích 5.800 ha (tương đương 25% tổng diện tích cây ăn trái chủ lực của thành phố).
- Xây dựng vùng sản xuất cây ăn trái theo hướng hữu cơ với diện tích 350 ha.
- Xây dựng mã số vùng trồng với diện tích 6.800 ha, đảm bảo truy xuất nguồn gốc và an toàn thực phẩm.
- Diện tích cây ăn trái của thành phố có ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số trong quá trình sản xuất 20% tương đương 4.600 ha.
- Sản phẩm cây ăn trái chủ lực của thành phố được liên kết, tiêu thụ sản phẩm 30% tương đương 6.800 ha.

II. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Địa điểm thực hiện tại vùng sản xuất cây ăn trái thuộc các quận, huyện thành phố Cần Thơ.
- Thời gian thực hiện kế hoạch 04 năm, từ năm 2022 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

- 1. Xây dựng vùng sản xuất chuyên canh đối với cây ăn trái chủ lực đạt chứng nhận VietGAP hoặc tương đương**

a) Mục tiêu

- Phát triển các vùng sản xuất chuyên canh cây ăn trái với các sản phẩm chủ lực có quy mô lớn để gia tăng lợi thế cạnh tranh, thúc đẩy sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn và yêu cầu thị trường.

- Hỗ trợ cấp chứng nhận thực hành sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn cho 5.800 ha cây ăn trái, tương đương 25% diện tích cây ăn trái chủ lực của thành phố đạt chứng nhận VietGAP hoặc tương đương.

b) Nội dung thực hiện

- Hoàn thiện và chuyển giao quy trình kỹ thuật sản xuất các loại cây ăn trái theo tiêu chuẩn và yêu cầu của thị trường

+ Chuẩn hóa và hoàn thiện 04 bộ quy trình kỹ thuật sản xuất xoài, sầu riêng, nhãn, vú sữa theo tiêu chuẩn xuất khẩu cho thị trường Mỹ, EU, Trung Quốc, Hàn Quốc.

+ Xây dựng mô hình quản lý dư lượng thuốc BVTV hướng đến giảm sử dụng thuốc hóa học tại các vùng chuyên canh trên các loại cây trồng chủ lực của thành phố như xoài, sầu riêng, nhãn, vú sữa,... với Quy mô 1 ha/mô hình, 20 mô hình/04 năm.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ kỹ thuật, tổ chức, nông dân

+ Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ kỹ thuật tại các xã/phường.

Quy mô: 30 người/lớp, 03 ngày/lớp, 15 lớp/04 năm.

Đối tượng tham dự: Cán bộ ấp, cán bộ xã, cán bộ khuyến nông xã và cộng tác viên Bảo vệ thực vật cấp xã, cán bộ kỹ thuật quận/huyện,... Đảm bảo 90% số xã/phường có cán bộ kỹ thuật hiểu biết và hướng dẫn nông dân thực hiện.

Nội dung tập huấn: Tập huấn về kỹ thuật sản xuất cây ăn trái theo tiêu chuẩn xuất khẩu cho thị trường Mỹ, EU, Trung Quốc, Hàn Quốc; Nhu cầu dinh dưỡng, kỹ thuật bón phân và sử dụng thuốc BVTV cho cây ăn trái; Quản lý sâu bệnh trên cây ăn trái.

+ Tập huấn, đào tạo cho nông dân trong vùng chuyên canh về kỹ thuật sản xuất cây ăn trái an toàn theo yêu cầu của thị trường.

Quy mô: 30 người/lớp, 03 ngày/lớp, 120 lớp/04 năm.

Đối tượng nông dân tập huấn: thành viên trong HTX/THT/vùng sản xuất tập trung.

Nội dung tập huấn: Tập huấn về kỹ thuật sản xuất cây ăn trái theo tiêu chuẩn xuất khẩu cho thị trường Mỹ, EU, Trung Quốc, Hàn Quốc; Nhu cầu dinh dưỡng, kỹ thuật bón phân và sử dụng thuốc BVTV cho cây ăn trái; Hướng dẫn nông dân ghi chép sổ nhật ký sản xuất; Sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả và Phân tích các mối nguy an toàn thực phẩm, người lao động và môi trường trong quá trình sản xuất, thu hoạch, sơ chế, đóng gói, tồn trữ sản phẩm.

- Kiểm soát chất lượng đất, nước, mẫu sản phẩm tại các vùng trồng

Phân tích mẫu đất, nước, mẫu sản phẩm nhằm đánh giá nguy cơ ô nhiễm sản phẩm từ đất, nước và phân tích mẫu sản phẩm nhằm kiểm soát chất lượng

trái theo quy định của tiêu chuẩn.

Quy mô: 50 ha/vùng, 123 vùng lấy mẫu/4 năm.

- Hỗ trợ chứng nhận VietGAP hoặc tương đương

Vận động HTX/THT duy trì và tái chứng nhận VietGAP/GlobalGAP với diện tích 293 ha.

Hỗ trợ chi phí chứng nhận VietGAP cho hộ, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất cây ăn trái trong vùng chuyên canh theo quy định với diện tích 2.507 ha.

Hỗ trợ chi phí chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định cho hộ, tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp sản xuất cây ăn trái với diện tích 3.000 ha.

2. Xây dựng vùng sản xuất cây ăn trái theo hướng hữu cơ

a) Mục tiêu: Đến năm 2025 có khoảng 1,5% diện tích cây ăn trái chủ lực của thành phố sản xuất theo hướng hữu cơ với diện tích 350 ha.

b) Nội dung thực hiện

- Điều tra, khảo sát hiện trạng vùng sản xuất

+ Nhằm lựa chọn, xác định các vùng sản xuất nông nghiệp định hướng phát triển theo hình thức hữu cơ.

+ Nội dung thực hiện: Tổ chức điều tra khảo sát nông dân tại các vùng sản xuất cây ăn trái.

+ Phương pháp thực hiện:

Điều tra số liệu sơ cấp: Tham vấn cộng đồng, điều tra, phỏng vấn nông dân tại các vùng sản xuất cây ăn trái.

Số liệu thứ cấp: Tổng hợp, thu thập số liệu từ báo cáo quy hoạch nông nghiệp, nông thôn các quận/huyện và thành phố Cần Thơ; các số liệu báo cáo khoa học từ các đề tài, dự án, chương trình, ...

+ Địa điểm thực hiện tại vùng sản xuất cây ăn trái thuộc các quận, huyện thành phố Cần Thơ.

+ Phương pháp điều tra: Điều tra bằng phương pháp phỏng vấn trực tiếp và hồi tưởng bằng phiếu điều tra soạn sẵn.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ kỹ thuật, tổ chức, nông dân

Tổ chức đào tạo, phổ biến, cập nhật các quy định, tiêu chuẩn hiện hành về sản xuất nông nghiệp hữu cơ nhằm nâng cao năng lực, trình độ, đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ của thành phố trong thời gian tới.

Quy mô: 20 lớp/4 năm; 20 người/lớp; 02 ngày/lớp.

- Kiểm soát chất lượng đất, nước, mẫu sản phẩm tại các vùng trồng

+ Nhằm xác định được vùng, khu vực đủ điều kiện sản xuất hữu cơ.

+ Nội dung thực hiện:

Phân tích mẫu đất, nước trước và sau khi thực hiện mô hình trên cây ăn

trái theo quy định hiện hành để có cơ sở đưa ra các giải pháp thực hiện mô hình.

Phân tích mẫu sản phẩm theo quy định hiện hành để đánh giá chất lượng sản phẩm, đánh giá hiệu quả của mô hình.

+ Địa điểm thực hiện tại vùng sản xuất cây ăn trái thuộc các quận, huyện thành phố Cần Thơ.

- Hỗ trợ chứng nhận hữu cơ với diện tích 350 ha

Hỗ trợ chứng nhận/công ty chứng nhận hữu cơ được Cục trồng trọt cấp phép đủ các điều kiện để chứng nhận hữu cơ cho 350 ha trong 4 năm.

3. Xây dựng mã số vùng trồng, đảm bảo truy xuất nguồn gốc và an toàn thực phẩm

a) Mục tiêu: Cấp mới mã số cho 10 cơ sở đóng gói và 225 mã số vùng trồng với diện tích là 6.800 ha trong vùng chuyên canh tập trung; Hỗ trợ 10 Hợp tác xã, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

b) Nội dung thực hiện

- Tổ chức tuyên truyền

+ Nội dung tuyên truyền:

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về sản xuất cây ăn trái an toàn, bền vững gắn với tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm tại một số thị trường trong nước và quốc tế.

Tuyên truyền phổ biến các chính sách, pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực xúc tiến thương mại, Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA), các FTA đã có hiệu lực và các hiệp định thương mại khác qua các hội nghị, hội thảo, trên Website,...

Tăng cường công tác tiếp cận thông tin, dự báo thị trường về nhu cầu trái cây nhập khẩu tại các nước nhập khẩu thông qua cơ quan tham tán thương mại, cơ quan liên quan.

Tuyên truyền cho các thành viên trong THT/HTX: Phân biệt rõ về các Giấy chứng an toàn, VietGAP, GlobalGAP,... Những thuận lợi, cơ hội khi các sản phẩm được kết nối vào hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi, doanh nghiệp xuất khẩu, những thách thức trong thời gian đầu khi đưa sản phẩm đến các nhà phân phối và doanh nghiệp.

+ Hình thức tuyên truyền: Thông tin tuyên truyền được thực hiện thông qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền hình, ấn phẩm và các hình thức phổ biến thông tin khác.

- Tập huấn cho các chủ thể được cấp mã số

+ Căn cứ loại cây trồng cấp mã số, thị trường xuất khẩu, tập huấn về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, thủ tục để cấp mã số vùng trồng và mã số cơ sở đóng gói trong vùng chuyên canh đối với cây ăn trái chủ lực.

+ Quy mô: 30 người/lớp, 03 ngày/lớp, 225 lớp/04 năm.

+ Đối tượng tham gia gồm cán bộ kỹ thuật ở địa phương, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và cá nhân người sản xuất.

- Thiết lập và gắn mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đủ điều kiện xuất khẩu: tiến hành khảo sát, đánh giá và cấp chứng nhận mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói cho các chủ thể theo quy trình¹.

- Quản lý và duy trì mã số vùng trồng

+ Hàng năm, tiến hành kiểm tra, đánh giá và duy trì mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói cho các đơn vị được cấp.

+ Tập huấn hướng dẫn nông dân và các tổ chức nông dân các biện pháp kiểm soát vi sinh vật gây hại và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo quy định của nước nhập khẩu; hướng dẫn các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, cải thiện bao bì, nhãn mác theo yêu cầu của khách hàng; tích hợp mã số vùng trồng với hệ thống truy xuất nguồn gốc để quản lý mã số vùng trồng.

+ Tổ chức các lớp tập huấn cho các doanh nghiệp, HTX về xuất khẩu chính ngạch trái cây sang thị trường Trung Quốc, và các thị trường tiềm năng khác như Úc, Nhật, Hàn Quốc, Mỹ, EU.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc

+ Xây dựng ứng dụng quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đảm bảo kết nối hài hòa giữa công thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia, công thông tin truy xuất nguồn gốc chuyên ngành nông nghiệp và công thông tin truy xuất nguồn gốc địa phương.

+ Tập huấn, hướng dẫn sử dụng ứng dụng cho các HTX, các cán bộ kỹ thuật quản lý. Quy mô: 10 HTX/04 năm.

4. Ứng dụng công nghệ vào sản xuất, sơ chế, chế biến trái cây

a) Mục tiêu: Đến năm 2025, diện tích cây ăn trái của thành phố có ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số trong quá trình sản xuất 20% tương đương 4.600 ha; đồng thời, hoàn thiện quy trình, công nghệ chế biến sâu đối với sản phẩm xoài, nhãn, sầu riêng.

b) Nội dung thực hiện

- Ứng dụng công nghệ vào sản xuất

(1) Xây dựng các mô hình tưới tự động, mô hình tự động hóa trong quản lý dinh dưỡng ứng dụng công nghệ cao kết hợp ứng công nghệ vi sinh.

Quy mô: 1 ha/mô hình, 20 mô hình/4 năm.

- Nội dung thực hiện: hỗ trợ các Hợp tác xã, Tổ chức nông dân thực hiện mô hình tưới tự động, mô hình tự động hóa trong quản lý dinh dưỡng ứng dụng công nghệ cao.

(2) Tổ chức hội thảo đầu bờ vào cuối vụ đồng thời, thông qua các cuộc

¹ TCCS 774:2020/BVTV - Quy trình thiết lập và giám sát vùng trồng và TCCS 775:2020/BVTV - Quy trình thiết lập và giám sát cơ sở đóng gói của Cục Bảo vệ thực vật.

hội thảo đầu bờ nhằm nhân rộng kết quả ứng dụng công nghệ cao tại các vùng sản xuất cây ăn trái trọng điểm. Quy mô: 50 người/cuộc, 20 cuộc/04 năm.

- Thúc đẩy phát triển hệ thống bảo quản, sơ chế, chế biến trái cây chủ lực

Nghiên cứu và xây dựng 03 quy trình, công nghệ chế biến sâu đối với sản phẩm Xoài, Nhãn, Sầu riêng.

Tổ chức tập huấn, chuyển giao các công nghệ tiên tiến và tiến bộ kỹ thuật trong bảo quản tươi Xoài, Nhãn, Sầu riêng. Quy mô: 30 người/lớp, 3 ngày/lớp, 6 lớp/04 năm.

Mời gọi dự án đầu tư nhà máy xử lý, chế biến trái cây trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

5. Đẩy mạnh liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm

a) Mục tiêu: Đến năm 2025, sản phẩm cây ăn trái chủ lực của thành phố được liên kết, tiêu thụ sản phẩm 30% tương đương 6.800 ha.

b) Nội dung thực hiện

- Phát triển tổ chức sản xuất HTX/THT

+ Tuyên truyền, vận động nông dân đẩy mạnh liên kết trong sản xuất nhằm mở rộng quy mô thành viên, thành lập mới các hợp tác xã, tổ hợp tác chuyên ngành về cây ăn trái.

Tập huấn chuyên sâu theo các chủ đề cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật của hợp tác xã, tổ hợp tác. Quy mô: 30 người/lớp, 2 ngày/lớp, 10 lớp/04 năm. Nội dung theo các chủ đề khác nhau phù hợp với nhu cầu (kế toán, kiểm soát, kỹ thuật sản xuất, công nghệ thông tin, kỹ năng bán hàng,...).

Tập huấn kỹ năng lãnh đạo cho chức danh Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị hợp tác xã. Quy mô: 30 người/lớp, 2 ngày/lớp, 6 lớp/04 năm. Nội dung quản lý tài chính và kế toán; thúc đẩy hợp tác xã hoạt động minh bạch, hiệu quả, nâng cao khả năng tiếp cận vốn vay, tham gia hiệu quả vào các các chương trình, dự án.

+ Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ làm công tác phát triển hợp tác xã ở cấp quận/huyện. Quy mô: 30 người/lớp, 2 ngày/lớp, 6 lớp/04 năm. Nội dung tập huấn chuyên sâu về các chủ đề về triển khai luật, chính sách, công tác quản lý nhà nước, tư vấn, cung cấp dịch vụ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

+ Hướng dẫn 30 hợp tác xã, tổ hợp tác kỹ năng về tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị: tổ chức cung ứng dịch vụ, xây dựng mô hình và kế hoạch kinh doanh, phân tích và quản lý tài chính, tiếp cận các dịch vụ công và dịch vụ sản xuất kinh doanh, năng lực tiếp nhận và triển khai các chính sách ưu đãi, kỹ năng tiếp cận thị trường kênh phân phối hiện đại. Quy mô: 30 người/lớp, 3 ngày/lớp, 30 lớp/04 năm.

- Tổ chức liên kết sản xuất, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm

+ Tổ chức hội nghị/hội thảo liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Quy mô: 4 cuộc/4 năm.

+ Xây dựng các phóng sự, tọa đàm để tuyên truyền, giới thiệu về tiềm

năng, lợi thế cây ăn trái thành phố Cần Thơ gắn với vùng nguyên liệu, các mô hình HTX, doanh nghiệp hoạt động hiệu quả. Quy mô: 3 phóng sự/tọa đàm/04 năm.

+ Xây dựng và phát hành ấn phẩm, tờ rơi, tờ bướm tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về các sản phẩm trái cây chủ lực thành phố Cần Thơ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện Kế hoạch Xây dựng vùng sản xuất cây ăn trái đạt tiêu chuẩn VietGAP là 28.262.000.000 đồng (*Hai mươi tám tỷ, hai trăm sáu mươi hai triệu đồng*), trong đó:

- Vốn đề xuất ngân sách thành phố: 25.353.000.000 đồng.
- Vốn đối ứng của nông dân: 2.909.000.000 đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) chủ trì, phối hợp thực hiện các nội dung như sau:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện, triển khai thực hiện Kế hoạch này; hàng năm xây dựng dự toán chi tiết thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài chính thẩm định.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ và UBND quận, huyện tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm trái cây thành phố Cần Thơ.

- Phối hợp cùng Liên minh Hợp tác xã thành phố, Hội Nông dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các tổ chức kinh tế tập thể (hợp tác xã, tổ hợp tác);

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban ngành thành phố và các địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm, kịp thời tổng hợp những khó khăn vướng mắc trong triển khai Kế hoạch và tham mưu UBND thành phố điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn;

- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết kế hoạch.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định dự toán kinh phí; cân đối, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố có liên quan và UBND quận, huyện hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã thông tin dự báo thị

trường, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm trái cây thành phố Cần Thơ thông qua các nội dung xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối cung cầu thị trường thông qua Sàn thương mại điện tử.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp các Sở, ban ngành thành phố, UBND quận, huyện tổ chức nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao, phổ biến công nghệ mới, các tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất, phát triển cây ăn trái trong vùng chuyên canh tập trung.

- Tuyên truyền, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất đăng ký bảo hộ và khai thác sử dụng, phát triển nhãn hiệu cho sản phẩm trái cây của thành phố Cần Thơ.

5. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm Cần Thơ

- Chủ trì thực hiện các nội dung xúc tiến thương mại và hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác quảng bá, xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, phát triển thị trường và tiêu thụ sản phẩm trái cây.

- Chủ trì và tăng cường mời gọi các doanh nghiệp có đủ năng lực, tiềm năng đầu tư và hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trái cây thành phố Cần Thơ.

6. Liên minh Hợp tác xã thành phố

- Thực hiện nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ trong quá trình hoạt động của các hợp tác xã sản xuất và kinh doanh sản phẩm trái cây.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các hợp tác xã.

7. Ủy ban nhân dân quận, huyện

- Phối hợp với các đơn vị chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn cơ sở tham gia mô hình tại địa bàn quản lý.

- Chủ động đề xuất, xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm dựa trên Kế hoạch này để cụ thể hóa các hoạt động nhằm đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu đã đề ra.

- Bố trí các nguồn lực để thực hiện các nội dung Kế hoạch này; phân công cụ thể trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, đặc biệt thúc đẩy phát triển vùng chuyên cây ăn trái và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và UBND xã trong vùng chuyên cây ăn trái tập trung triển khai các nội dung Kế hoạch.

- Chủ động bố trí kinh phí từ các nguồn được giao hàng năm theo thẩm quyền để hỗ trợ phát triển vùng sản xuất chuyên canh tập trung và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm trái cây của địa phương.

- Chủ động tìm kiếm doanh nghiệp để liên kết sản xuất-tiêu thụ sản phẩm trái cây cho các hợp tác xã, tổ hợp tác và nông dân trong vùng sản xuất chuyên canh tập trung.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng vùng sản xuất cây ăn trái đạt tiêu chuẩn VietGAP, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thành phố và UBND quận, huyện và các đơn vị liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch tổ chức thực hiện./. *W*

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, PCT UBND thành phố (1AC);
- Sở, ban ngành thành phố;
- Hội Nông dân thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã thành phố;
- UBND quận, huyện;
- VP. UBND thành phố (2C,3B);
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.HN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hà